TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **1018** /2024/QĐST - HNGĐ	*H, ngày 12 tháng 11 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ điều 212, điều 213 và khoản 4 điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn thoả thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 04/11/2024.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 925/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Lại Thị T, sinh năm 1983.

Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: Bản M, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Nguyễn Cao L, sinh năm: 1983.

Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: Số A K, phường T, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

[1]. *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Huỳnh Minh Đ và chị Trần Khánh L1 xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, quận Đ, Thành phố Hà Nội vào ngày 21/12/2022.

Quá trình chung sống vợ chồng được đến giữa năm 2023 đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung nên cuộc sống chung không hạnh phúc. Mâu thuẫn không được cải thiện và ngày càng căng thẳng nên vợ chồng đã sống ly thân, mỗi người một nơi và không còn quan tâm đến nhau.

Nay anh Đ và chị L1 xác định cuộc sống chung không có hạnh phúc, mâu thuẫn không thể khắc phục được đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Xét yêu cầu thuận tình ly hôn của anh Huỳnh Minh Đ và chị Trần Khánh L1 là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

[2]. *Về con chung*: Anh Huỳnh Minh Đ và chị Trần Khánh L1 không có con chung không yêu cầu toà án giải quyết.

[3]. *Về tài sản chung* (gồm động sản và bất động sản): Anh Huỳnh Minh Đ và chị Trần Khánh L1 không có, không yêu cầu tòa giải quyết.

[4]. *Về nợ chung*: Anh Huỳnh Minh Đ và chị Trần Khánh L1 không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu tòa giải quyết.

[5]. *Về lệ phí*: Anh Huỳnh Minh Đ và chị Trần Khánh L1 thoả thuận: chị L1 tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Huỳnh Minh Đ và chị Trần Khánh L1.

- Về con chung: Anh Huỳnh Minh Đ và chị Trần Khánh L1 không có con chung nên Toà không xem xét.

- Về tài sản chung (gồm động sản và bất động sản): Anh Huỳnh Minh Đ và chị Trần Khánh L1 không có, không yêu cầu tòa giải quyết nên Tòa không xem xét.

- Về nợ chung: Anh Huỳnh Minh Đ và chị Trần Khánh L1 không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu tòa giải quyết nên Tòa không xem xét.

2. Về lệ phí Toà án: Chị Trần Khánh L1 tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, xác nhận chị L1 đã nộp 300.000 đồng lệ phí tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0065014 ngày 04/09/2024 tại Chi cục thi hành án Dân sự quận Đống Đa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- UBND phường T, quận Đ TP. Hà Nội;
- VKSND quận Đống Đa;
- Lưu HS, VP

THẨM PHÁN

Trần Công Hách